

TP. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 01 năm 2023

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC

HỆ THỐNG HOẠCH ĐỊNH NGUỒN LỰC DOANH NGHIỆP

A. THÔNG TIN CHUNG VỀ MÔN HỌC

1. Tên môn học (tiếng Việt) : **HỆ THỐNG HOẠCH ĐỊNH NGUỒN LỰC DOANH NGHIỆP**
2. Tên môn học (tiếng Anh) : **ENTERPRISE RESOURCE PLANNING SYSTEMS**
3. Mã số môn học : **ITS306**
4. Trình độ đào tạo : **Đại học**
5. Ngành đào tạo áp dụng : **Tất cả các ngành đào tạo đại học**
6. Số tín chỉ : **03**
 - Lý thuyết : 02 tín chỉ (30 tiết)
 - Thảo luận và bài tập : 00
 - Thực hành : 01 tín chỉ (30 tiết)
 - Khác (ghi cụ thể) : 00
7. Phân bổ thời gian :
 - Tại giảng đường : 60 tiết
 - Tự học ở nhà : 120 giờ (tối thiểu 2 lần so với thời gian học tại giảng đường)
 - Trực tuyến : Giảng viên có thể bố trí học online nhưng tổng số không quá 30% số tiết của toàn môn học
 - Khác (ghi cụ thể) : 00
8. Khoa quản lý môn học : **Hệ thống thông tin quản lý**
9. Môn học trước : **Hệ thống thông tin quản lý**
10. Mô tả môn học

Hệ thống hoạch định nguồn lực doanh nghiệp là môn học bắt buộc thuộc khối kiến thức ngành. Môn học này cung cấp những kiến thức cơ bản về hệ thống hoạch định nguồn lực doanh nghiệp bao gồm các khái niệm cơ bản, phạm vi áp dụng, quy trình nghiệp vụ. Đồng thời giúp cho người học tiếp cận với các công nghệ và cách thức triển khai hệ thống hoạch định nguồn lực doanh nghiệp phổ biến.

11. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của môn học

11.1. Mục tiêu của môn học

Mục tiêu	Mô tả mục tiêu	Nội dung CĐR CTĐT ¹ phân bổ cho môn học	CĐR CTĐT
(a)	(b)	(c)	(d)
CO1	Áp dụng các kiến thức tổng quan liên quan đến hệ thống hoạch định nguồn lực doanh nghiệp.	Có khả năng ứng dụng kiến thức về Toán học, Khoa học và Kỹ thuật	PLO1
CO2	Diễn giải và phân tích các lĩnh vực chức năng và quy trình nghiệp vụ, các lĩnh vực chức năng và quy trình nghiệp vụ của doanh nghiệp nhỏ, và các hệ thống thông tin theo lĩnh vực chức năng.	Có khả năng thiết kế hệ thống, bộ phận, hoặc quá trình đáp ứng yêu cầu trong môi trường Hệ thống thông tin quản lý cho doanh nghiệp	PLO3
		Có khả năng nhận biết, lập công thức, và giải quyết các vấn đề kỹ thuật	PLO5
CO3	- Mô tả và phân tích hoạt động Quản trị chuỗi cung ứng và sản xuất trong hệ thống hoạch định nguồn lực doanh nghiệp. - Sử dụng phần mềm SS4U ERP Express thực hành quy trình từ mua hàng đến thanh toán, và quy trình từ sản xuất đến nhập kho.	Có khả năng thiết kế hệ thống, bộ phận, hoặc quá trình đáp ứng yêu cầu trong môi trường Hệ thống thông tin quản lý cho doanh nghiệp	PLO3
		Có khả năng nhận biết, lập công thức, và giải quyết các vấn đề kỹ thuật	PLO5
		Có khả năng ứng dụng kỹ thuật, khả năng và công cụ hiện đại cho thực hành kỹ thuật	PLO11
CO4	Mô tả và phân tích hoạt động Marketing và xử lý đơn hàng trong hệ thống hoạch định nguồn lực	Có khả năng thiết kế hệ thống, bộ phận, hoặc quá trình đáp ứng yêu cầu trong môi trường Hệ	PLO3

¹ Giải thích ký hiệu viết tắt: CĐR – chuẩn đầu ra; CTĐT - chương trình đào tạo.

	doanh nghiệp. - Sử dụng phần mềm SS4U ERP Express thực hành quy trình từ bán hàng đến thu tiền.	thống thông tin quản lý cho doanh nghiệp	
		Có khả năng nhận biết, lập công thức, và giải quyết các vấn đề kỹ thuật	PLO5
		Có khả năng ứng dụng kỹ thuật, khả năng và công cụ hiện đại cho thực hành kỹ thuật	PLO11
CO5	- Mô tả và phân tích hoạt động Kế toán trong hệ thống hoạch định nguồn lực doanh nghiệp. - Sử dụng phần mềm SS4U ERP Express thực hành một số nghiệp vụ kế toán.	Có khả năng thiết kế hệ thống, bộ phận, hoặc quá trình đáp ứng yêu cầu trong môi trường Hệ thống thông tin quản lý cho doanh nghiệp	PLO3
		Có khả năng nhận biết, lập công thức, và giải quyết các vấn đề kỹ thuật	PLO5
		Có khả năng ứng dụng kỹ thuật, khả năng và công cụ hiện đại cho thực hành kỹ thuật	PLO11
CO6	Mô tả và phân tích hoạt động Quản trị nguồn nhân lực trong hệ thống hoạch định nguồn lực doanh nghiệp.	Có khả năng thiết kế hệ thống, bộ phận, hoặc quá trình đáp ứng yêu cầu trong môi trường Hệ thống thông tin quản lý cho doanh nghiệp	PLO3
		Có khả năng nhận biết, lập công thức, và giải quyết các vấn đề kỹ thuật	PLO5
CO7	- Thực hiện mô hình hóa quy trình nghiệp vụ và cải tiến quy trình hệ thống hoạch định nguồn lực doanh nghiệp. - Lựa chọn các cách thức, quy trình triển khai hệ	Có khả năng thiết kế hệ thống, bộ phận, hoặc quá trình đáp ứng yêu cầu trong môi trường Hệ thống thông tin quản lý cho doanh nghiệp	PLO3

	thống hoạch định nguồn lực doanh nghiệp và lựa chọn được các công nghệ như RFID, Business Intelligence, In-Memory Computing, Mobile Computing, và Cloud Computing để áp dụng trong hệ thống hoạch định nguồn lực doanh nghiệp.		
CO8	Trung thực và cần mẫn trong học tập	Có hiểu biết về trách nhiệm nghề nghiệp và đạo đức	PLO6

11.2. Chuẩn đầu ra của môn học (CĐR MH) và sự đóng góp vào chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (CĐR CTĐT)

CĐR MH	Nội dung CĐR MH	Mức độ theo thang đo của CĐR MH	Mục tiêu môn học	CĐR CTĐT
(a)	(b)	(c)	(d)	(e)
CLO1	Vận dụng các kiến thức cơ bản về hệ thống hoạch định nguồn lực doanh nghiệp.	3	CO1	PLO1
CLO2	Giải thích được quy trình hiện tại của doanh nghiệp để lựa chọn giải pháp hệ thống hoạch định nguồn lực doanh nghiệp phù hợp. Hiểu các chức năng nghiệp vụ, quy trình nghiệp vụ trong doanh nghiệp, và phân tích được quy trình hiện tại của doanh nghiệp để thiết kế giải pháp hệ thống hoạch định nguồn lực doanh nghiệp phù hợp.	2 -> 4	CO2, CO3, CO4, CO5, CO6	PLO5, PLO3
CLO3	Vận dụng mô hình triển khai phù hợp cho các giải pháp triển khai hệ thống	2 -> 4	CO7	PLO3

	hoạch định nguồn lực doanh nghiệp và giải thích được việc lựa chọn các công nghệ trong hệ thống hoạch định nguồn lực doanh nghiệp.			
CLO4	Áp dụng phần mềm hoạch định nguồn lực doanh nghiệp để thực hiện các quy trình nghiệp vụ chính trong doanh nghiệp.	3	CO5	PLO11
CLO5	Trung thực và cần mẫn trong học tập.	3	CO8	PLO6

11.3. Ma trận đóng góp của môn học cho PLO

Mã CĐR CTĐT	PLO1	PLO3	PLO5	PLO6	PLO11
Mã CĐR MH					
CLO1	3				
CLO2		2 -> 4	3		
CLO3		3			
CLO4					3
CLO5				3	

12. Phương pháp dạy và học

Phương pháp “Người học là trung tâm” sẽ được sử dụng trong môn học để giúp sinh viên tham gia tích cực. Kết quả học tập dự kiến sẽ đạt được thông qua một loạt các hoạt động học tập ở trường và ở nhà.

- 50% giảng dạy, 50% hướng dẫn thực hành và hỗ trợ sinh viên khi thực hành, thảo luận, đặt câu hỏi và trả lời câu hỏi.

- Tại lớp, giảng viên giải thích các định nghĩa, nền tảng lý thuyết, cách sử dụng các ứng dụng; đặt ra các vấn đề, hướng dẫn và khuyến khích sinh viên giải quyết; sau đó tóm tắt nội dung của bài học. Giảng viên cũng trình bày và thực hành làm mẫu cho sinh viên.

- Sinh viên cần lắng nghe và ghi chép và được khuyến khích nêu lên các câu hỏi, giải quyết các vấn đề và thực hành các bài tập dưới sự hướng dẫn của giảng viên.

- Ở lớp, giảng viên dành một khoảng thời gian đáng kể (10-20%) để thực hiện các hoạt động trong lớp và đưa ra các câu hỏi để đánh giá khả năng nhận thức và giải đáp các câu hỏi của sinh viên liên quan đến bài học.

- Quy định về hình thức giảng dạy: Giảng viên có thể chủ động lựa chọn hình thức giảng dạy là trực tuyến (online) kết hợp trực tiếp (offline), đảm bảo tổng thời gian giảng dạy trực tuyến không vượt quá 30% thời gian giảng dạy của cả môn học.

13. Yêu cầu môn học

- Hoàn thành tất cả bài tập cá nhân và bài tập nhóm.

- Đọc tài liệu môn học theo yêu cầu của giảng viên. Bài kiểm tra quá trình và cuối kỳ cũng bao gồm nội dung trong tài liệu tham khảo.

- Đối với các bài kiểm tra quá trình và cuối kỳ: Sinh viên vắng thi sẽ bị điểm 0 ngoại trừ trường hợp vắng thi theo quy chế đào tạo của trường Đại học ngân hàng TP.HCM.

- Thực hiện các hoạt động khác theo yêu cầu của giảng viên.

14. Học liệu của môn học

14.1. Giáo trình

[1] Ellen Monk - Bret Wagner, “*Concepts in Enterprise Resource Planning*”, 4th Edition, Course Technology Cengage Learning, 2013.

14.2. Tài liệu tham khảo

[2] Bộ bài giảng và bài tập thực hành môn Hệ thống hoạch định nguồn lực doanh nghiệp được thẩm định và phê duyệt của Khoa quản lý, được giảng viên giới thiệu và cung cấp trong buổi học đầu tiên của môn học, 2019.

[3] Simha R. Magal, Jeffrey Word, “*Integrated Business Processes with ERP Systems*”, Wiley, 2013.

B. PHƯƠNG THỨC ĐÁNH GIÁ MÔN HỌC

1. Các thành phần đánh giá môn học

Thành phần đánh giá	Phương thức đánh giá	Các CĐR MH	Trọng số
A.1. Đánh giá quá trình	A1.1. Chuyên cần	CLO5	10%
	A1.2. Bài tập nhóm	CLO1, CLO2	10%
	A1.3. Bài tập thực hành cá nhân	CLO4	10%

	A1.4. Kiểm tra giữa kỳ	CLO4	20%
A.2. Đánh giá cuối kỳ	A.2.1. Thi cuối kỳ	CLO1, CLO2, CLO3	50%

2. Nội dung và phương pháp đánh giá

A.1. Đánh giá quá trình

A.1.1. Chuyên cần

Điểm chuyên cần được tính theo thang điểm 10, là trung bình cộng của hai cột điểm:

- Điểm danh cá nhân trong từng buổi học hoặc thông qua danh sách đăng nhập nếu học online.

- Làm bài tập cá nhân tại lớp hoặc trên LMS theo yêu cầu của giảng viên hoặc tham gia ý kiến xây dựng bài.

A.1.2. Bài tập nhóm

- Số lượng sinh viên trong một nhóm được cân đối theo sĩ số lớp, tuy nhiên không vượt quá 6 bạn / nhóm.

- Giảng viên sẽ đưa ra các yêu cầu liên quan đến nội dung một số chương trong chương trình môn học. Mỗi nhóm sẽ tìm hiểu và viết báo cáo, sau đó nộp lại cho giảng viên.

A.1.3. Bài tập thực hành cá nhân

Bài tập thực hành cá nhân 1:

- Thực hành quy trình từ mua hàng đến thanh toán trên phần mềm SS4U ERP Express, được sử dụng tài liệu.

- Mỗi sinh viên thực hành các nghiệp vụ trong quy trình từ mua hàng đến thanh toán theo kịch bản. Kết quả bài làm của sinh viên là các tập tin báo cáo được in ra từ phần mềm SS4U ERP Express. Giảng viên dựa trên tính chính xác của số liệu trên báo cáo, và sự logic của các chứng từ (Dòng tài liệu) để cho điểm sinh viên.

- Thời gian làm bài từ 75 phút đến 90 phút.

Bài tập thực hành cá nhân 2:

- Thực hành các nghiệp vụ kế toán trên phần mềm SS4U ERP Express, được sử dụng tài liệu.

- Mỗi sinh viên thực hành các nghiệp vụ kế toán theo kịch bản. Kết quả bài làm của sinh viên là các tập tin báo cáo được in ra từ phần mềm SS4U ERP Express. Giảng viên dựa trên tính chính xác của số liệu trên báo cáo, và sự logic của các chứng từ

(Dòng tài liệu) để cho điểm sinh viên.

- Thời gian làm bài từ 60 phút đến 75 phút.

A.1.4. Bài kiểm tra giữa kỳ

- Thực hành quy trình từ bán hàng đến thu tiền và quy trình từ sản xuất đến nhập kho trên phần mềm SS4U ERP Express, được sử dụng tài liệu.

- Mỗi sinh viên thực hành các nghiệp vụ theo kịch bản. Kết quả bài làm của sinh viên là các tập tin báo cáo được in ra từ phần mềm SS4U ERP Express. Giảng viên dựa trên tính chính xác của số liệu trên báo cáo, và sự logic của các chứng từ (Dòng tài liệu) để cho điểm sinh viên.

- Thời gian làm bài từ 120 phút đến 150 phút.

A.2. Thi cuối kỳ

- Đề thi được trích xuất từ ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm môn Hệ hoạch định nguồn lực doanh nghiệp. Số lượng câu hỏi và kết cấu đề thi theo quy định trong tập tin quy định trích xuất đề thi.

- Thời gian làm bài thi: 60 phút.

3. Các rubrics đánh giá

A.1.1. Chuyên cần

Tiêu chí đánh giá	Trọng số	Thang điểm			
		Dưới 5	5 – dưới 7	7 – dưới 9	9 – 10
Điểm danh	50%	Đi học dưới 05 buổi	Đi học từ 05 – 06 buổi	Đi học từ 07 – 08 buổi	Đi học từ 9 buổi trở lên
Làm bài tập cá nhân và thái độ học tập	50%	- Tùy vào mức độ khó, dễ của bài tập và bài làm của sinh viên - Phụ thuộc vào sự tham gia vào quá trình học tập tại giảng đường			

A.1.2. Bài tập nhóm

TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	TRỌNG SỐ	ĐIỂM			
		Dưới 5	5 – dưới 7	7 – dưới 9	9 - 10
Cấu trúc	10%	Bài viết tổ chức thiếu logic, thiếu tính thống nhất. Có nhiều lỗi đáng kể.	Bài viết mạch lạc và nhìn chung được tổ chức hợp lý. Một số ý chệch khỏi chủ đề. Có sự chuyển ý, chuyển đoạn nhưng không xuyên suốt toàn bài.	Bài viết mạch lạc và được tổ chức hợp lý với cách chuyển đoạn, chuyển ý chặt chẽ. Nhìn chung thể hiện tính thống nhất trong nội dung.	Bài viết thể hiện sự tập trung cao vào tính logic và hợp lý của các quan điểm. Tính thống nhất của bài rõ ràng đưa người đọc đi đến kết luận và quan điểm trong bài.
Nội dung	60%	Trình bày vài quan điểm và lập luận nhưng hầu hết các ý tưởng chưa được phát triển đầy đủ và không độc đáo.	Nội dung thể hiện quan điểm và lập luận. Đưa ra một số ý tưởng sáng tạo.	Nội dung thể hiện ý tưởng mới, các quan điểm được phát triển đầy đủ với căn cứ vững chắc.	Nội dung thể hiện những ý tưởng được phân tích kỹ càng với các lập luận mới và có bằng chứng vững vàng hỗ trợ cho chủ đề bài viết.
Văn phạm, Trình bày	10%	Chính tả, dấu câu và lỗi văn phạm gây xao lãng, khó hiểu cho người đọc. Nhiều lỗi trình bày, đánh máy.	Nhìn chung bài viết đúng chính tả, sử dụng dấu câu và văn phạm đúng, người đọc vẫn hiểu được nội dung của bài. Còn có lỗi trình bày và đánh máy.	Bài viết có vài lỗi về chính tả, dấu câu, văn phạm nhưng người đọc vẫn hiểu được nội dung rõ ràng. Rất ít lỗi trình bày, đánh máy.	Không có lỗi chính tả nào gây xao lãng, không có lỗi dấu câu hay văn phạm; không có lỗi trình bày, đánh máy.
Văn phong	10%	Chỉ dùng các cấu trúc câu đơn giản, vốn từ ít, giọng văn kém.	Gần như đạt được mức độ sử dụng cấu trúc câu, vốn từ, giọng văn trôi chảy.	Đạt tới văn phong của bậc Đại học; giọng văn thích hợp được sử dụng để làm nổi bật nội dung; cấu trúc câu đa dạng và ấn tượng.	Thể hiện văn phong xuất sắc vượt khỏi bậc Đại học; giọng văn trong bài ấn tượng; sử dụng và phối hợp các cấu trúc câu sáng tạo.

Định dạng	10%	Không đáp ứng các yêu cầu về định dạng và bố cục của bài viết; căn lề, cách đoạn, giãn dòng sai yêu cầu; trình bày không rõ ràng.	Đạt các yêu cầu về định dạng và bố cục của bài viết; căn lề, cách đoạn, giãn dòng nhìn chung đúng yêu cầu; bài viết trình bày rõ ràng nhưng vài phân đoạn chưa được kết nối đúng.	Đạt các yêu cầu về định dạng và bố cục của bài viết; căn lề, cách đoạn, giãn dòng đúng yêu cầu; bài viết trình bày rõ ràng và các phân đoạn kết nối đúng.	Đạt tất cả các yêu cầu về định dạng và bố cục của bài viết; căn lề, cách đoạn, giãn dòng đúng yêu cầu; bài viết trình bày rõ ràng, các phân đoạn kết nối đúng, hình thức trình bày chuyên nghiệp.
------------------	-----	---	---	---	---

A.1.3. Bài tập thực hành cá nhân

- Phương thức đánh giá:
 - + Chỉ tính điểm cho các tập tin báo cáo đúng của sinh viên.
 - + Điểm cho mỗi tập tin báo cáo đúng là 1.0 điểm.
- Tổng cộng: 10 điểm.

A.1.4. Kiểm tra giữa kỳ

- Phương thức đánh giá:
 - + Chỉ tính điểm cho các tập tin báo cáo đúng của sinh viên.
 - + Điểm cho mỗi tập tin báo cáo đúng là $10/(\text{số lượng chứng từ yêu cầu theo kịch bản})$.
- Tổng cộng: 10 điểm.

A.2. Kiểm tra cuối kỳ

Phương thức đánh giá: Điểm bài thi được chấm theo barem đáp án Ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm môn Hệ thống hoạch định nguồn lực doanh nghiệp. Tổng cộng 10 điểm.

C. NỘI DUNG CHI TIẾT GIẢNG DẠY

Thời lượng (tiết)	Nội dung giảng dạy chi tiết	CĐR MH	Hoạt động dạy và học	Phương pháp đánh giá	Học liệu
(a)	(b)	(c)	(d)	(e)	(f)
5LT	CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN VỀ HỆ THỐNG HOẠCH ĐỊNH NGUỒN LỰC DOANH NGHIỆP (ERP) 1.1. Khái niệm và vai trò của hệ thống ERP 1.2. Sự phát triển của hệ thống ERP 1.2.1. Phần cứng và phần mềm 1.2.2. Gốc của ERP: Quản lý sản xuất 1.2.3. Mô hình doanh nghiệp theo chức năng 1.2.4. Mô hình doanh nghiệp theo quy trình 1.3. Các giải pháp hệ thống ERP	CLO1, CLO5	Trực tiếp (offline) hay trực tuyến (online) GIẢNG VIÊN: Giảng viên giảng các nội dung về khái niệm, vai trò, sự phát triển, và các giải pháp của hệ thống ERP. Sau đó, giảng viên cho sinh viên tìm hiểu về các giải pháp ERP hiện tại. SINH VIÊN: Lắng nghe giảng viên giảng bài. Thực hiện bài tập theo yêu cầu của giảng viên.	A1, A2	[1], [2], [3], [4], [5]
3LT, 2TH	CHƯƠNG 2: CÁC CHỨC NĂNG NGHIỆP VỤ VÀ QUY TRÌNH NGHIỆP VỤ 2.1. Các lĩnh vực chức năng và quy trình nghiệp vụ 2.1.1 Phân chia theo chức năng hoạt động 2.1.2 Các quy trình nghiệp vụ - Mua hàng đến thanh toán tiền - Sản xuất đến nhập kho - Bán hàng đến thu tiền 2.2. Các lĩnh vực chức năng và quy trình nghiệp vụ của doanh nghiệp nhỏ 2.2.1 Tiếp thị và bán hàng	CLO2, CLO5	Trực tiếp (offline) hay trực tuyến (online) GIẢNG VIÊN: Giảng viên giảng các nội dung về các lĩnh vực chức năng và quy trình nghiệp vụ của các doanh nghiệp nói chung, và các doanh nghiệp nhỏ nói riêng; các hệ thống thông tin theo lĩnh vực chức năng; tổng quan về phần mềm SS4U ERP Express. Sau đó, giảng viên cho	A1, A2	[1], [2], [3], [4], [5]

	2.2.2 Quản lý chuỗi cung ứng 2.2.3 Kế toán và tài chính 2.2.4 Nguồn nhân lực 2.3. Hệ thống thông tin theo lĩnh vực chức năng 2.2.1 Tiếp thị và bán hàng 2.2.2 Quản lý chuỗi cung ứng 2.2.3 Kế toán và tài chính 2.2.4 Nguồn nhân lực 2.4. Tổng quan về phần mềm SS4U ERP Express		sinh viên tìm hiểu về các quy trình nghiệp vụ tại các doanh nghiệp cụ thể. SINH VIÊN: + Tại nhà: Ôn lại các nội dung tổng quan về hệ thống ERP đã học. + Tại lớp: Lắng nghe giảng viên giảng bài. Thực hiện bài tập theo yêu cầu của giảng viên.		
5LT, 10TH	CHƯƠNG 3 - QUẢN TRỊ CHUỖI CUNG ỨNG VÀ SẢN XUẤT TRONG HỆ THỐNG ERP 3.1. Tổng quan về chuỗi cung ứng và sản xuất 3.2. Quản trị chuỗi cung ứng và sản xuất trong ERP 3.2.1. Mua hàng từ nhà cung cấp 3.2.2. Quản lý tồn kho 3.2.3. Sản xuất 3.3. Quản trị chuỗi cung ứng và hệ thống ERP 3.3.1. ERP và các nhà cung cấp 3.3.2. Chuỗi cung ứng truyền thống 3.3.3. Thước đo thành công	CLO2, CLO4, CLO5	Có thể kết hợp trực tiếp (offline) và trực tuyến (online) GIẢNG VIÊN: Giảng viên giảng các nội dung tổng quan về quản trị chuỗi cung ứng và sản xuất, quản trị chuỗi cung ứng và sản xuất trong hệ thống ERP. Sau đó, giảng viên hướng dẫn sinh viên thực hành quy trình từ mua hàng đến thanh toán, và quy trình từ sản xuất đến nhập kho trên hệ thống SS4U ERP Express theo kịch bản. SINH VIÊN: + Tại nhà: Ôn lại nội dung về Marketing và xử lý đơn hàng trong hệ thống ERP đã học. + Tại lớp: Lắng nghe giảng viên giảng bài. Thực hành các nghiệp vụ trong quy trình từ mua hàng đến thanh toán,	A1, A2	[1], [2], [3], [4], [5]

			và quy trình từ sản xuất đến nhập kho trên hệ thống SS4U ERP Express theo kịch bản.		
3LT, 7TH	CHƯƠNG 4 - MARKETING VÀ XỬ LÝ ĐƠN HÀNG TRONG HỆ THỐNG ERP 4.1. Tổng quan về Marketing và bán hàng 4.1.1. Hẹn gặp 4.1.2. Chào hàng 4.1.3 Báo giá bán hàng và đơn đặt hàng 4.1.4 Xử lý đơn hàng 4.1.5 Kế toán và hóa đơn 4.1.6. Thu tiền 4.1.7. Trả hàng / Giảm giá hàng bán 4.2. Quá trình xử lý đơn hàng trong hệ thống ERP 4.2.1 Hoạt động Pre-sales 4.2.2 Xử lý đơn đặt hàng 4.2.3 Kho hàng 4.2.4 Giao hàng 4.2.5 Hóa đơn 4.2.6 Thu tiền 4.3. Quản trị quan hệ khách hàng và hệ thống ERP 4.3.1 Các hoạt động của CRM 4.3.2 Lợi ích của CRM 4.4. Tìm hiểu về phân hệ Marketing và bán hàng trong SS4U ERP Express	CLO2, CLO4, CLO5	Có thể kết hợp trực tiếp (offline) và trực tuyến (online) GIẢNG VIÊN: Giảng viên giảng các nội dung về Marketing và xử lý đơn hàng trong hệ thống ERP, quản trị quan hệ khách hàng, và phân hệ Marketing và bán hàng trong hệ thống SS4U ERP Express. Sau đó, giảng viên hướng dẫn sinh viên thực hành quy trình từ bán hàng đến thu tiền trên hệ thống SS4U ERP Express theo kịch bản. SINH VIÊN: + Tại nhà: Ôn lại nội dung về các chức năng nghiệp vụ và quy trình nghiệp vụ đã học. + Tại lớp: Lắng nghe giảng viên giảng bài. Thực hành các nghiệp vụ trong quy trình từ bán hàng đến thu tiền trên hệ thống SS4U ERP Express theo kịch bản.	A1, A2	[1], [2], [3], [4], [5]
3LT, 5TH	CHƯƠNG 5 - KẾ TOÁN TRONG HỆ THỐNG ERP 5.1. Tổng quan về các hoạt động kế toán 5.1.1. Kế toán quản trị 5.1.2. Kế toán tài chính 5.2. Kế toán tài chính trong hệ thống ERP	CLO2, CLO4, CLO5	Có thể kết hợp trực tiếp (offline) và trực tuyến (online) GIẢNG VIÊN: Giảng viên giảng các nội dung tổng quan về các hoạt động kế toán, kế	A1, A2	[1], [2], [3], [4], [5]

	5.2.1. Kế toán phải thu (AR) 5.2.2. Kế toán phải trả (AP) 5.2.3. Kế toán TSCĐ và CCDC 5.2.4. Kế toán tổng hợp 5.3. Báo cáo quản trị và phân tích kinh doanh		toán tài chính trong hệ thống ERP, và báo cáo quản trị và phân tích kinh doanh. Sau đó, giảng viên hướng dẫn sinh viên thực hành một số nghiệp vụ kế toán trên hệ thống SS4U ERP Express theo kịch bản. SINH VIÊN: + Tại nhà: Ôn lại nội dung về quản trị chuỗi cung ứng và sản xuất trong hệ thống ERP đã học. + Tại lớp: Lắng nghe giảng viên giảng bài. Thực hành một số nghiệp vụ kế toán trên hệ thống SS4U ERP Express theo kịch bản.		
3LT, 2TH	CHƯƠNG 6- QUẢN TRỊ NGUỒN NHÂN LỰC TRONG HỆ THỐNG ERP 6.1. Tổng quan về quản trị nguồn nhân lực 6.1.1 Quy trình tuyển dụng 6.1.2 Phỏng vấn và thuê 6.1.3 Các nhiệm vụ sau khi thuê 6.2. Các tính năng quản trị nguồn nhân lực chính trong hệ thống ERP 6.2.1 Quản lý thời gian 6.2.2 Bảng lương 6.2.3 Quản lý đi lại 6.2.4 Đào tạo và điều phối phát triển	CLO2, CLO5	Trực tiếp (offline) hay trực tuyến (online) GIẢNG VIÊN: Giảng viên giảng các nội dung tổng quan về quản trị nguồn nhân lực và các tính năng quản trị nguồn nhân lực chính trong hệ thống ERP. Sau đó, giảng viên hướng dẫn sinh viên làm một số bài tập về quản trị nguồn nhân lực. SINH VIÊN: + Tại nhà: Ôn lại nội dung về kế toán trong hệ thống ERP đã học. + Tại lớp: Lắng nghe giảng viên giảng bài. Thực hiện các bài tập quản trị	A1, A2	[1], [2], [3], [4], [5]

			nguồn nhân lực theo yêu cầu của giảng viên.		
3LT, 4TH	CHƯƠNG 7 - MÔ HÌNH HÓA VÀ TRIỂN KHAI HỆ THỐNG ERP 7.1. Mô hình hóa hệ thống ERP 7.1.1 Mô hình biểu đồ quy trình 7.1.2 Sự mở rộng của ánh xạ quy trình 7.2. Biểu đồ Event Process Chain (EPC) 7.3. Cải tiến quy trình 7.4. Triển khai hệ thống ERP 7.4.1 Chi phí và lợi ích hệ thống ERP 7.4.2 Công cụ thực hiện 7.4.3 Toàn cảnh hệ thống ERP 7.5. Quy trình triển khai hệ thống SS4U ERP Express 7.5.1 Khởi động và thành lập đội dự án 7.5.2 Đào tạo và khảo sát mô hình, nghiệp vụ 7.5.3 Thiết lập cấu hình, chuyển đổi danh mục, điều chỉnh phiếu in, báo cáo 7.5.4 Xây dựng tài liệu cài đặt hệ thống và mô tả quy trình nghiệp vụ, hướng dẫn sử dụng 7.5.5 Cài đặt Server chính, bàn giao hệ thống, Test chương trình	CLO3, CLO5	Trực tiếp (offline) hay trực tuyến (online) GIẢNG VIÊN: Giảng viên giảng các nội dung về mô hình hóa hệ thống ERP, biểu đồ EPC, cải tiến quy trình và triển khai hệ thống ERP, và trình bày quy trình triển khai hệ thống SS4U ERP Express. Sau đó, giảng viên hướng dẫn sinh viên làm một số bài tập về mô hình hóa quy trình trên phần mềm MS Visio 2013. SINH VIÊN: + Tại nhà: Ôn lại nội dung về quản trị nguồn nhân lực trong hệ thống ERP đã học. + Tại lớp: Lắng nghe giảng viên giảng bài. Thực hiện các bài tập mô hình hóa quy trình trên phần mềm MS Visio 2013 theo yêu cầu của giảng viên.	A1, A2	[1], [2], [3], [4], [5]
5LT	CHƯƠNG 8 - CÁC CÔNG NGHỆ TRONG HỆ THỐNG ERP 8.1. RFID 8.2. Business Intelligence 8.3. In-Memory Computing 8.4. Mobile Computing 8.5. Cloud Computing	CLO3, CLO5	Trực tiếp (offline) hay trực tuyến (online) GIẢNG VIÊN: Giảng viên giảng các nội dung về các công nghệ RFID, BI, In-Memory Computing, Mobile Computing, và Cloud Computing. Sau đó, giảng viên ôn tập cho sinh	A1, A2	[1], [2], [3], [4], [5]

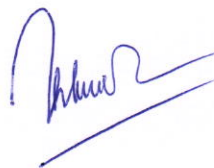
			viên nội dung lý thuyết. SINH VIÊN: + Tại nhà: Ôn lại nội dung về mô hình hóa và triển khai hệ thống ERP đã học. + Tại lớp: Lắng nghe giảng viên giảng bài và trả lời câu hỏi của giảng viên.		
Môn học được giảng dạy trực tuyến tối đa không quá 30% tổng thời lượng chương trình. Các buổi thực hành, sinh viên phải học trực tiếp tại phòng máy.					

TRƯỞNG BỘ MÔN



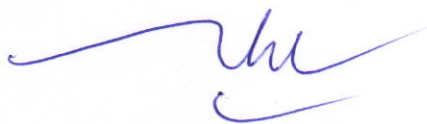
Phạm Xuân Kiên

NGƯỜI BIÊN SOẠN



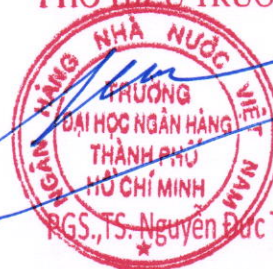
Hồ Thị Linh

TRƯỞNG KHOA



Nguyễn Văn Thi

HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Nguyễn Đức Trung